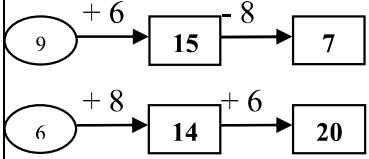


<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS tính nhẩm và ghi kết quả tính vào ô trống. - Gọi HS tính nhẩm trước lớp. <p>Bài 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS xem đồng hồ và đọc giờ ghi trên từng đồng hồ. <p>Bài 5 về nhà</p> <p>4. <u>Củng cố</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét và chốt lại: <p>Tổng kết tiết học và giao các bài tập bổ trợ kiến thức cho HS.</p> <p>5. <u>Dặn dò</u>: Chuẩn bị: Luyện tập chung.</p>	<p>6 bằng 15, 15 trừ 8 bằng 7.</p> <ul style="list-style-type: none"> - 1HS lên làm, lớp làm bảng con.  <p>Bài 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS xem đồng hồ và đọc giờ ghi trên từng đồng hồ hình vẽ rồi trả lời - Đồng A chỉ 1 giờ 30 phút (hay 1 giờ rưỡi) nên đồng hồ A ứng với cách đọc C - Đồng B chỉ 10 giờ 30 phút (hay 10 giờ rưỡi) nên đồng hồ B ứng với cách đọc B - Đồng C chỉ 7 giờ 15 phút nên đồng hồ C ứng với cách đọc A <p>Bài 5 về nhà</p>
--	---

Môn : Đạo đức

Bài: Thực hành kỹ năng cuối HK II và cả năm

Thứ ba ngày 16 tháng 05 năm 2017

Ngày soạn: 07/04/2017

Ngày dạy : 16/05/2017

Tiết :1

Phân môn: Chính tả

Ôn tập (Tiết 3)

I. Mục tiêu

- Mức độ yêu cầu về kỹ năng đọc như ở Tiết 1.

- Biết đặt và trả lời câu hỏi có cụm từ *ở đâu* ? (2 trong số 4 câu ở BT2); đặt đúng dấu chấm hỏi, dấu phẩy vào chỗ trống trong đoạn văn (BT3)

HS trung bình, yếu , làm được ít nhất: Bài 1, 2

HS khá giỏi, làm được các bài 1,2,3,4,5

II. Chuẩn bị

- GV: Phiếu ghi sẵn tên các bài tập đọc và học thuộc lòng từ tuần 28 đến tuần 34.

- HS: SGK.
 III. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của Thầy	Hoạt động của Trò
<p>1. <u>Ôn định</u> -Kiểm tra sĩ số.</p> <p>2. <u>Bài cũ</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn tập tiết 2. <p>3. <u>Bài mới</u> :</p> <p>Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu mục tiêu tiết học và ghi tên bài lên bảng. <p>❖ <i>Hoạt động 1:HDCN.</i></p> <p>Kiểm tra tập đọc và học thuộc lòng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành tương tự như tiết 1. <p>❖ <i>Hoạt động 2:</i></p> <p>Ôn luyện cách đặt và trả lời câu hỏi: ở đâu?</p> <p>Bài 2</p> <p>Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Câu hỏi “Ở đâu?” dùng để hỏi về nội dung gì? - Hãy đọc câu văn trong phần a. - Hãy đặt câu hỏi có cụm từ ở đâu cho câu văn trên. - Yêu cầu HS tự làm các phần còn lại của bài, sau đó gợi ý một số HS đọc câu hỏi của mình. Nghe và nhận xét, <p>❖ <i>Hoạt động 3:HDCN ; 'TỔ.</i></p> <p>Ôn luyện cách dùng dấu chấm hỏi, dấu phẩy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? - Dấu chấm hỏi được dùng ở đâu? Sau dấu chấm hỏi có viết hoa không? HSK. - Dấu phẩy đặt ở vị trí nào trong câu? Sau dấu phẩy ta có viết hoa không? <p>- Gọi 1 HS lên làm bài trên bảng lớp. Cả lớp làm bài vào vở Bài tập Tiếng Việt 2, tập hai. Yêu cầu HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hát <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập yêu cầu chúng ta: Đặt câu hỏi có cụm từ Ở đâu? cho những câu sau. - Câu hỏi Ở đâu? dùng để hỏi về địa điểm, vị trí, nơi chốn. - Đọc: Giữa cánh đồng, đàn trâu đang thung thăng gặm cỏ. - Đàn trâu đang thung thăng gặm cỏ ở đâu? - Làm bài: b) Chú mèo mướp vẫn nằm lì ở đâu? c) Tàu Phương Đông buông neo ở đâu? d) Chú bé đang say mê thổi sáo ở đâu? - Điền dấu chấm hỏi hay dấu phẩy vào mỗi ô trống trong truyện vui sau? - Dấu chấm hỏi dùng để đặt cuối câu hỏi. Sau dấu chấm hỏi ta phải viết hoa. - Dấu phẩy đặt ở giữa câu, sau dấu phẩy ta không viết hoa vì phần trước dấu phẩy thường chưa thành câu. - Làm bài: <p>Đặt lên năm tuổi. Cậu nói với bạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiến này, mẹ cậu là cô giáo, sao cậu chẳng biết viết một

<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét 4. <u>Củng cố</u>: - Câu hỏi “Ở đâu?” dùng để hỏi về nội dung gì? HSG. 5. <u>Dẫn dò</u>: HS về nhà ôn lại kiến thức về mẫu câu hỏi “Ở đâu?” và cách dùng dấu chấm hỏi, dấu phẩy. - Chuẩn bị: Tiết 4. 	<p>chữ nào?</p> <p>Chiến đáp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thế bố cậu là bác sĩ răng sao con bé của cậu lại chẳng có chiếc răng nào? - Câu hỏi “Ở đâu?” dùng để hỏi về địa điểm, nơi chốn, vị trí.
--	--

Tiết : 2

Môn : Thủ công

Trưng bày sản phẩm thực hành của học sinh

I/ Mục tiêu:

- Trưng bày các sản phẩm thủ công đã làm được.
- Khuyến khích trưng bày những sản phẩm mới có tính sáng tạo.

II/ Đồ dùng dạy học:

- Các dây thép căng ngang lớp để treo sản phẩm hoặc có thể sắp xếp lại bàn ghế cho HS trưng bày theo nhóm

III/ Các hoạt động dạy - HỌC:

Hoạt động của Thầy	Hoạt động của Trò
<p>1. <u>Ôn định</u>2.</p> <p>Hát</p> <p><u>Kiểm tra bài cũ</u> : Kiểm tra đồ làm của HS</p> <p>3. <u>Bài mới</u>:</p> <p><u>Hoạt động 1</u> : HS trưng bày sản phẩm</p> <p>+<u>MT</u> : <i>Giúp H S biết cách trưng bày sản phẩm và vui thích trước sản phẩm khéo tay của mình</i></p> <p>+<u>Cách tiến hành</u>: . HS làm xong chọn những sản phẩm để trưng bày theo nhóm. GV có thể giúp các nhóm trưng bày</p> <p><u>Hoạt động 2</u> : Đánh giá, nhận xét</p> <p>+<u>MT</u> : <i>Giúp HS biết đánh giá sản phẩm của mình và các bạn làm ra.</i></p> <p>+<u>Cách tiến hành</u>: . GV tổ chức cho HS đánh giá bằng cách lập ra một ban giám khảo. Có thể chọn HS từ các nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu tiêu chí đánh giá sản phẩm. - GV cùng BGK chấm sản phẩm các nhóm. - Nhận xét và công bố kết quả các nhóm 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động lớp, cá nhân. - HS trưng bày sản phẩm - Hoạt động cá nhân , nhóm. - Hs cả lớp cùng theo dõi, tham gia

<p>4. <u>Củng cố: dặn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Khen ngợi <p>Chuẩn bị :Kiểm tra cuối học kì II</p>	
---	--

Tiết :3

Môn : Toán

Bài: Luyện tập chung

I. Mục tiêu

- Thuộc bảng nhân chia đã học để tính nhẩm.
- Biết làm tính cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 100.
- Biết tính chu vi hình tam giác.
- Bài tập cần làm: bài 1, 2, 3

HS trung bình, yếu , làm được ít nhất: Bài 1, 2.

HS khá giỏi, làm được các bài 1,2,3.

II. Chuẩn bị

- GV: Bảng phụ.
- HS: Vở.

III. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của Thầy	Hoạt động của Trò
<p>1. <u>Ôn định:</u> Kiểm tra sĩ số.</p> <p>2. <u>Bài cũ:</u> Luyện tập chung.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sửa bài 4: - Yêu cầu HS xem đồng hồ và đọc giờ ghi trên từng đồng hồ. - GV nhận xét. <p>3. <u>Bài mới</u> : Giới thiệu bài:- Nêu mục tiêu tiết học và ghi tên lên bảng. ❖ <i>Hoạt động 1:HDCN.</i> Hướng dẫn ôn tập.</p> <p>Bài 1: Yêu cầu HS tự làm bài. Sau đó gọi HS đọc bài làm của mình trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét và chốt lại: <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS nhắc lại cách đặt tính và thực hành tính theo cột dọc, 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - HS xem đồng hồ và đọc giờ ghi trên từng đồng hồ. Bọn nhận xét. <p>1/ - HS lên làm nối tiếp, lớp làm bảng con.</p> $2 \times 9 = 18 \quad 16 : 4 = 4 \quad 3 \times 5 = 15$ $3 \times 9 = 27 \quad 18 : 3 = 6 \quad 5 \times 3 = 15$ $4 \times 9 = 36 \quad 14 : 2 = 7 \quad 15 : 3 = 5$ $5 \times 9 = 45 \quad 25 : 5 = 5 \quad 15 : 5 = 3$ $2 \times 4 = 8$ $4 \times 2 = 8$ $8 : 2 = 4$ $8 : 4 = 2$ <p>2/ - 3 HS làm bài trên bảng lớp, cả lớp làm bài vào vở bài tập.</p>

sau đó làm bài tập. - Chữa bài	$\begin{array}{r} 42 \\ + 36 \\ \hline 78 \end{array}$ $\begin{array}{r} 85 \\ - 21 \\ \hline 64 \end{array}$ $\begin{array}{r} 432 \\ + 517 \\ \hline 949 \end{array}$
Bài 3: - Yêu cầu HS nhắc lại cách tính chu vi hình tam giác, sau đó làm bài. - Nhận xét và chốt lại:	$\begin{array}{r} 38 \\ + 27 \\ \hline 65 \end{array}$ $\begin{array}{r} 80 \\ - 35 \\ \hline 45 \end{array}$ $\begin{array}{r} 862 \\ - 310 \\ \hline 552 \end{array}$
Bài 4: Về nhà Bài 5 : hs khá giỏi	3/ HS phát biểu <p style="text-align: center;"><u>Bài giải</u> Chu vi của hình tam giác là: $3 + 5 + 6 = 14(\text{cm})$ Đáp số: 14cm</p>
4. <u>Củng cố</u> : - Tổng kết tiết học và giao các bài tập bổ trợ kiến thức cho HS. 5. <u>Dặn dò</u> : - Chuẩn bị: Luyện tập chung.	Bài 4: Về nhà Bài 5 : hs Kết quả 333.; 666

Tiết 4
Phân môn : Kể chuyện
 Bài : Ôn tập (Tiết 4)

I. Mục tiêu

- Mức độ yêu cầu về kỹ năng đọc như ở Tiết 1.
 - Biết đáp lời chúc mừng theo tình huống cho trước (BT2); biết đặt và trả lời câu hỏi có cụm từ như thế nào (BT3).
- HS trung bình, yếu , làm được ít nhất: Bài 1,2.*
HS khá giỏi, làm được các bài 1,2,3.

II. Chuẩn bị

- GV: Phiếu ghi sẵn tên các bài tập đọc và học thuộc lòng từ tuần 28 đến tuần 34.
- HS: SGK.

III. Các hoạt động dạy – học:

Hoạt động của Thầy	Hoạt động của Trò
1. <u>Ôn định</u> : -Kiểm tra sĩ số. 2. <u>Bài cũ</u> : Ôn tập tiết 3. 3. <u>Bài mới</u> : Giới thiệu bài: - Nêu mục tiêu tiết học và ghi tên bài lên bảng.	- Hát